

		der Hund Con chó của bạn có đang đợi ở cửa không? Wartet dein Hund an der Tür? Lektion 137 · Haustiere & Tiere	das Haustier Cô ấy rất yêu quý thú cưng nhỏ của mình. Sie liebt ihr kleines Haustier. Lektion 137 · Haustiere & Tiere
		die Leine Họ sử dụng dây dắt của con chó. Sie benutzen die Hundeleine. Lektion 137 · Haustiere & Tiere	die Katze Con mèo thích ngủ ở đây. Eine Katze schläft gerne hier. Lektion 137 · Haustiere & Tiere
		die Schüssel Anh ấy ăn từ một cái bát. Er isst aus einer Schüssel. Lektion 137 · Haustiere & Tiere	das Halsband Con chó này đeo một cái vòng cổ màu xanh. Dieser Hund trägt ein blaues Halsband. Lektion 137 · Haustiere & Tiere
		mit dem Hund spazieren gehen Tôi dắt chó đi dạo hàng ngày. Ich gehe täglich mit dem Hund spazieren. Lektion 137 · Haustiere & Tiere	füttern Cô ấy sẽ cho con chó ăn. Sie wird den Hund füttern. Lektion 137 · Haustiere & Tiere
thú cưng	chó		
con mèo	dây dắt		
vòng cổ	bát		
cho ăn	dắt chó đi dạo		

 khay cát vệ sinh	 phòng khám thú y	die Tierarztpraxis Phòng khám thú y giúp đỡ các thú cưng bị ốm. Die Tierarztpraxis hilft kranken Haustieren. Lektion 137 · Haustiere & Tiere	das Katzenklo Khay cát vệ sinh có ở dưới bàn không? Ist das Katzenklo unter dem Tisch? Lektion 137 · Haustiere & Tiere
 lồng vận chuyển thú cưng	 bánh thưởng	das Leckerli Chúng rất thích bánh thưởng cho chó. Sie mögen Hundeleckerli sehr gerne. Lektion 137 · Haustiere & Tiere	die Transportbox Cô ấy có một chiếc lồng vận chuyển thú cưng mới. Sie hat eine neue Transportbox. Lektion 137 · Haustiere & Tiere
 con vẹt	 chuột hamster	der Hamster Con chuột hamster nhỏ đang ăn hạt. Der kleine Hamster frisst Samen. Lektion 138 · Gängige Tiere	der Papagei Con vẹt đang ăn quả. Der Papagei frisst die Frucht. Lektion 138 · Gängige Tiere
 con ngựa	 con bò	die Kuh Con bò đang ăn cỏ xanh. Die Kuh frisst grünes Gras. Lektion 138 · Gängige Tiere	das Pferd Con ngựa màu nâu chạy rất nhanh. Das braune Pferd läuft schnell. Lektion 138 · Gängige Tiere

 cừu	 lợn	das Schwein Người nông dân cho lợn ăn. Der Bauer füttert das Schwein. Lektion 138 · Gängige Tiere	das Schaf Con cừu trắng đang ăn cỏ. Das weiße Schaf frisst Gras. Lektion 138 · Gängige Tiere
 chim	 cá	der Fisch Con cá bơi trong nước. Der Fisch schwimmt im Wasser. Lektion 138 · Gängige Tiere	der Vogel Con chim bay trên bầu trời. Der Vogel fliegt am Himmel. Lektion 138 · Gängige Tiere
 thỏ	 gà	das Huhn Con gà đang ăn thóc. Das Huhn frisst das Getreide. Lektion 138 · Gängige Tiere	das Kaninchen Con thỏ nhỏ đang ăn cỏ. Das kleine Kaninchen frisst Gras. Lektion 138 · Gängige Tiere
 con vịt	 con chuột	die Maus Con mèo đã bắt được con chuột. Die Katze hat die Maus gefangen. Lektion 138 · Gängige Tiere	die Ente Con vịt đang bơi dưới nước. Die Ente schwimmt im Wasser. Lektion 138 · Gängige Tiere



sư tử



hổ



con gấu



voi



con khi



con rắn



cá mập



cá voi

der Tiger

Con hổ ăn thịt.
Der Tiger frisst Fleisch.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Löwe

Con sư tử ăn thịt.
Der Löwe frisst das Fleisch.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Elefant

Con voi uống nước.
Der Elefant trinkt Wasser.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Bär

Con gấu lớn ăn cá.
Der große Bär frisst Fisch.

Lektion 139 - Wilde Natur

die Schlange

Con rắn trốn dưới tảng đá.
Die Schlange versteckt sich
unter dem Stein.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Affe

Con khi đang trèo cây.
Der Affe klettert auf den Baum.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Wal

Con cá voi bơi dưới biển.
Der Wal schwimmt im Meer.

Lektion 139 - Wilde Natur

der Hai

Cá mập có hàm răng sắc
nhọn.
Der Hai hat scharfe Zähne.

Lektion 139 - Wilde Natur

 con nhện	 con ong	die Biene Con ong làm ra mật ong. Die Biene macht Honig. Lektion 139 · Wilde Natur	die Spinne Tôi thấy một con nhện màu đen. Ich sehe eine schwarze Spinne. Lektion 139 · Wilde Natur
 con bướm	 chó sói	der Wolf Con chó sói đi săn vào ban đêm. Der Wolf jagt in der Nacht. Lektion 139 · Wilde Natur	der Schmetterling Tôi nhìn thấy một con bướm rất đẹp. Ich sehe einen wunderschönen Schmetterling. Lektion 139 · Wilde Natur